

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ HỒNG BÀNG
VIỆN KINH DOANH & QUẢN LÝ
BỘ MÔN LUẬT



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Học phần: LUẬT HÀNH CHÍNH

Mã học phần: 03501

Trình độ đào tạo: ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

(Áp dụng từ năm học 2017-2018)

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. **Tên học phần: LUẬT HÀNH CHÍNH**
2. **Mã học phần: 03501**
3. **Số tín chỉ: 3 tín chỉ; bao gồm: lý thuyết: 3 TC;**
4. **Phân bổ thời gian:**
 - Lý thuyết: 45 tiết
 - Thực hành:
5. **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên sẽ thuận lợi hơn nếu có những kiến thức về Luật Dân sự, Luật hình sự, Luật Đất đai.....
6. **Mô tả vắn tắt nội dung học phần:**

Luật hành chính Việt Nam là môn khoa học pháp lý chuyên ngành, cung cấp những kiến thức cơ bản về ngành luật hành chính; quản lý hành chính nhà nước; vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp kiểm tra, giám sát đối với hoạt động quản lý hành chính nhà nước. Những kiến thức này cần thiết cho việc xây dựng, tổ chức thực hiện và hoàn thiện pháp luật trong quản lý hành chính nhà nước; bảo đảm quản lý có hiệu quả và 'bảo hộ tích cực các quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trong quản lý hành chính nhà nước.

Luật hành chính Việt Nam còn cung cấp những kiến thức nền tảng cho việc nghiên cứu các khoa học pháp lý chuyên ngành khác như: thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo; luật tố tụng hành chính; xây dựng văn bản pháp luật; luật đất đai; luật tài chính; luật lao động; luật môi trường; luật hôn nhân và gia đình

7. **Mục tiêu học phần:** Sau khi kết thúc môn học, sinh viên sẽ:

- **Về kiến thức**

Nhớ và hiểu những kiến thức cơ bản về lý luận và thực tiễn quản lý hành chính nhà nước và pháp luật về quản lý hành chính nhà nước như địa vị pháp lý của các chủ thể trong quan hệ pháp luật hành chính, thủ tục hành chính, quyết định hành chính, vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành chính; các biện pháp đảm bảo thực hiện pháp luật trong quản lý hành chính nhà nước. Sinh viên cũng sẽ hiểu được mối quan hệ giữa các cơ

quan nhà nước trong việc thực hiện hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

- **Về kỹ năng**

Vận dụng pháp luật về quản lý hành chính nhà nước vào thực tiễn.

SV nhận biết chủ động trong phát triển, bổ sung, củng cố và nâng cao trình độ nhận thức về các vấn đề quản lý hành chính nhà nước;

- **Về thái độ**

Nghiên cứu các lĩnh vực pháp luật liên quan, tôn trọng pháp luật quản lý hành chính nhà nước; Trau dồi, phát triển năng lực đánh giá và tự đánh giá; Phát triển kỹ năng tư duy sáng tạo, bình luận, diễn đạt, thuyết trình trước công chúng;

7. Yêu cầu đối với sinh viên:

- Nghe giảng lý thuyết, tích cực thảo luận các vấn đề trên lớp
- Làm bài tập theo yêu cầu của giảng viên (đánh giá và cho điểm)
- Kiểm tra giữa học phần
- Thi kết thúc học phần

8. Phân bổ thời gian và nội dung chi tiết học phần

8.1 Phân bổ thời gian

TT	NỘI DUNG	Lý thuyết	Thảo luận	Thực hành	Tự học
1	Chương 1: Quản lý và quản lí nhà nước;	3			
2	Chương 2: Ngành luật hành chính Việt Nam, khoa học luật hành chính, môn học luật hành chính	3			
3	Chương 3. Quy phạm và quan hệ pháp luật hành chính	2	1		
4	Chương 4. Các nguyên tắc cơ bản trong quản lý hành chính nhà nước	3			
5	Chương 5. Hình thức và phương pháp quản lý hành chính nhà nước	2	1		
6	Chương 6. Thủ tục hành chính	2	1		

7	Chương 7. Quyết định hành chính	2	1		
8	Chương 8. Quy chế pháp lý hành chính của cơ quan hành chính nhà nước	3			
9	Chương 9. Quy chế pháp lý hành chính của cán bộ, công chức	3			
10	Chương 10. Quy chế pháp lý hành chính của các tổ chức xã hội	2	1		
11	Chương 11. Quy chế pháp lý hành chính của công dân, người nước ngoài	2	1		
12	Chương 12. Vi phạm hành chính	2	1		
13	Chương 13. Trách nhiệm hành chính	2	1		
14	Chương 14. Các biện pháp cưỡng chế hành chính	3			
15	Chương 15. Những biện pháp pháp lý bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước	3			
	TỔNG CỘNG	37	8		

8.2 Nội dung chi tiết học phần:

Chương 1: Quản lý và quản lý nhà nước (03 tiết/1)

- 1.1. Khái niệm quản lý, quản lý nhà nước và quản lý hành chính nhà nước
- 1.2. Điều kiện để tiến hành quản lý, quản lý nhà nước, quản lý hành chính nhà nước
- 1.3. Chủ thể quản lý, quản lý nhà nước, quản lý hành chính nhà nước
- 1.4. Khách thể quản lý, quản lý nhà nước, quản lý hành chính nhà nước

Chương 2: Ngành luật hành chính Việt Nam, khoa học luật hành chính, môn học luật hành chính (03 tiết/1)

- 2.1. Ngành luật hành chính
 - 2.1.1. Đối tượng điều chỉnh
 - 2.1.2. Phương pháp điều chỉnh
 - 2.1.3. Phân biệt luật hành chính với một số ngành luật khác
 - 2.1.4. Nguồn của luật hành chính
 - 2.1.5. Hệ thống ngành luật hành chính
- 2.2. Khoa học luật hành chính Việt Nam
- 2.3. Môn học luật hành chính

Chương 3. Quy phạm và quan hệ pháp luật hành chính (03 tiết/1)

- 3.1. Quy phạm pháp luật hành chính
 - 3.1.1. Khái niệm quy phạm pháp luật hành chính
 - 3.1.2. Phân loại các quy phạm pháp luật hành chính
 - 3.1.3. Thực hiện quy phạm pháp luật hành chính
 - 3.2. Quan hệ pháp luật hành chính
 - 3.2.1. Khái niệm quan hệ pháp luật hành chính
 - 3.2.2. Phân loại quan hệ pháp luật hành chính
 - 3.2.3. Chủ thể, khách thể của quan hệ pháp luật hành chính
 - 3.2.4. Cơ sở làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật hành chính
- Chương 4. Các nguyên tắc cơ bản trong quản lý hành chính nhà nước (03 tiết/1)**

- 4.1. Khái niệm và hệ thống các nguyên tắc cơ bản trong quản lý hành chính nhà nước
 - 4.1.1. Khái niệm
 - 4.1.2. Hệ thống các nguyên tắc cơ bản trong quản lý hành chính nhà nước
- 4.2. Các nguyên tắc cơ bản trong quản lý hành chính nhà nước
 - 4.2.1. Các nguyên tắc chính trị - xã hội
 - 4.2.1.1 Nguyên tắc Đảng lãnh đạo
 - 4.2.1.2. Nguyên tắc nhân dân lao động tham gia đông đảo vào quản lý hành chính nhà nước
 - 4.2.1.3. Nguyên tắc tập trung dân chủ
 - 4.2.1.4. Nguyên tắc bình đẳng giữa các dân tộc
 - 4.2.1.5. Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa
 - 4.2.2. Các nguyên tắc tổ chức – kỹ thuật
 - 4.2.2.1. Nguyên tắc quản lý theo ngành, chức năng kết hợp với quản lý theo địa phương
 - 4.2.2.2. Nguyên tắc quản lý theo ngành kết hợp với quản lý theo chức năng và phối hợp quản lý liên ngành

Chương 5. Hình thức và phương pháp quản lý hành chính nhà nước (03 tiết/1)

- 5.1. Khái niệm và phân loại hình thức quản lý hành chính nhà nước
- 5.2. Các hình thức quản lý hành chính nhà nước
 - 5.2.1. Hình thức ban hành văn bản quy phạm pháp luật
 - 5.2.2. Hình thức ban hành văn bản áp dụng quy phạm pháp luật
 - 5.2.3. Hình thức thực hiện các hoạt động khác mang tính chất pháp lý
 - 5.2.4. Hình thức áp dụng những biện pháp tổ chức trực tiếp
 - 5.2.5. Hình thức thực hiện những tác động về nghiệp vụ - kỹ thuật
- 5.3. Khái niệm và các yêu cầu đối với phương pháp quản lý hành chính nhà nước
- 5.4. Các phương pháp quản lý hành chính nhà nước
 - 5.4.1. Phương pháp thuyết phục và phương pháp cưỡng chế trong quản lý hành chính nhà nước
 - 5.4.2. Phương pháp hành chính và phương pháp kinh tế trong quản lý hành chính nhà nước

Chương 6. Thủ tục hành chính (03 tiết/1)

- 6.1. Khái niệm thủ tục hành chính, các nguyên tắc xây dựng và thực hiện thủ tục hành chính

- 6.1.1. Khái niệm thủ tục hành chính
- 6.1.2. Các nguyên tắc xây dựng và thực hiện thủ tục hành chính
- 6.2. Chủ thể của thủ tục hành chính
- 6.3. Các loại thủ tục hành chính
- 6.4. Các giai đoạn của thủ tục hành chính
- 6.5. Cải cách thủ tục hành chính

Chương 7. Quyết định hành chính (03 tiết/1)

- 7.1. Khái niệm và đặc điểm của quyết định hành chính
- 7.2. Trình tự xây dựng và ban hành quyết định hành chính quy phạm
- 7.3. Yêu cầu về tính hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính

Chương 8. Quy chế pháp lý hành chính của cơ quan hành chính nhà nước (03 tiết/1)

- 8.1. Khái niệm và phân loại cơ quan hành chính nhà nước
 - 8.1.1. Khái niệm cơ quan hành chính nhà nước
 - 8.1.2. Phân loại cơ quan hành chính nhà nước
- 8.2. Quy chế pháp lý hành chính của cơ quan hành chính nhà nước
 - 8.2.1. Chính phủ
 - 8.2.2. Bộ, cơ quan ngang bộ
 - 8.2.3. Ủy ban nhân dân các cấp
- 8.3. Cải cách bộ máy hành chính – Nội dung quan trọng của cải cách hành chính
 - 8.3.1. Đường lối, chủ trương của Đảng cộng sản Việt Nam về cải cách hành chính; nội dung của cải cách hành chính
 - 8.3.2. Mục tiêu của cải cách bộ máy hành chính
 - 8.3.3. Quan điểm cải cách bộ máy hành chính
 - 8.3.4. Phương hướng cải cách bộ máy hành chính
 - 8.3.5. Các giải pháp cải cách bộ máy hành chính

Chương 9. Quy chế pháp lý hành chính của cán bộ, công chức (03 tiết/1)

- 9.1. Khái niệm cán bộ, công chức
- 9.2. Công vụ và các nguyên tắc của chế độ công vụ
- 9.3. Các hình thức hình thành và bổ sung đội ngũ cán bộ, công chức
- 9.4. Quyền lợi, nghĩa vụ, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức
- 9.5. Khen thưởng đối với cán bộ, công chức
- 9.6. Xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức

Chương 10. Quy chế pháp lý hành chính của các tổ chức xã hội (03 tiết/1)

- 10.1. Khái niệm và đặc điểm của tổ chức xã hội
- 10.2. Các loại tổ chức xã hội
 - 10.2.1. Tổ chức chính trị
 - 10.2.2. Tổ chức chính trị - xã hội
 - 10.2.3. Tổ chức xã hội nghề nghiệp
 - 10.2.4. Tổ chức tự quản
 - 10.2.5. Tổ chức được thành lập theo dấu hiệu nghề nghiệp, sở thích và các dấu hiệu khác
- 10.3. Quy chế pháp lý hành chính của tổ chức xã hội
 - 10.3.1. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức xã hội trong mối quan hệ với cơ quan nhà nước
 - 10.3.2. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức trong hoạt động xây dựng pháp luật

10.3.3. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức trong hoạt động thực hiện pháp luật

Chương 11. Quy chế pháp lý hành chính của công dân, người nước ngoài (03 tiết/1)

11.1. Quy chế pháp lý hành chính của công dân

11.1.1. Khái niệm và đặc điểm của quy chế pháp lý hành chính của công dân

11.1.2. Quy chế pháp lý hành chính của công dân

11.2. Quy chế pháp lý hành chính của người nước ngoài

11.2.1. Khái niệm và phân loại người nước ngoài

11.2.2. Quy chế pháp lý hành chính của người nước ngoài, người không quốc tịch

Chương 12. Vi phạm hành chính (03 tiết/1)

12.1. Khái niệm vi phạm hành chính

12.1.1. Định nghĩa vi phạm hành chính

12.1.2. Đặc điểm của vi phạm hành chính

12.2. Cấu thành của vi phạm hành chính

12.2.1. Mặt khách quan

12.2.2. Mặt chủ quan

12.2.3. Chủ thể của vi phạm hành chính

12.2.4. Khách thể của vi phạm hành chính

12.3. Phân biệt vi phạm hành chính với tội phạm

12.3.1. Định nghĩa vi phạm hành chính và tội phạm

12.3.3. Về dấu hiệu hành vi

12.3.3. Về dấu hiệu lỗi

12.3.4. Về dấu hiệu chủ thể

12.3.5. Về dấu hiệu khách thể

Chương 13. Trách nhiệm hành chính (03 tiết/1)

13.1. Khái niệm và đặc điểm của trách nhiệm hành chính

13.2. Xử phạt vi phạm hành chính

13.3. Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính khác

Chương 14. Các biện pháp cưỡng chế hành chính (03 tiết/1)

14.1. Các biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra

14.2. Các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt

14.3. Các biện pháp ngăn chặn vi phạm hành chính và bảo đảm việc xử lý vi phạm hành chính

14.4. Các biện pháp xử lý hành chính khác

14.5. Các biện pháp phòng ngừa hành chính

14.6. Các biện pháp áp dụng trong trường hợp cần thiết vì lý do an ninh, quốc phòng, lợi ích quốc gia

Chương 15. Những biện pháp pháp lý bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước (03 tiết/1)

15.1. Khái niệm bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước

15.2. Yêu cầu bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước

15.3. Các biện pháp pháp lý bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước

15.3.1. Hoạt động giám sát của cơ quan quyền lực nhà nước

15.3.2. Hoạt động kiểm tra của cơ quan hành chính nhà nước

- 15.3.3. Hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân
- 15.3.4. Hoạt động thanh tra nhà nước, thanh tra nhân dân
- 15.3.5. Hoạt động kiểm tra xã hội
- 15.3.6. Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo

9. Phương pháp giảng dạy

- Giảng viên giải thích, hướng dẫn lý thuyết và nêu những tình huống thực tế giúp sinh viên hiểu kiến thức cơ bản về lý luận và thực tiễn quản lý hành chính nhà nước và pháp luật về quản lý hành chính nhà nước như địa vị pháp lý của các chủ thể trong quan hệ pháp luật hành chính; Hiểu được những vấn đề pháp lý cơ bản về quyết định hành chính, hành vi hành chính; vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành chính; các biện pháp đảm bảo thực hiện pháp luật trong quản lý hành chính nhà nước;

- Giảng viên cùng với sinh viên giải quyết tình huống, sử dụng phương pháp mô phỏng trong quá trình nghiên cứu tình huống, sử dụng phương pháp động não, suy nghĩ – chia sẻ.

- Ngoài ra, giảng viên còn hướng dẫn sinh viên thực hành một số bài tập từ đơn giản đến phức tạp.

Cách thức đánh giá học phần

9.1 **Hình thức tổ chức thi kết thúc học phần:** tự luận

9.2 **Cách thức tính điểm học phần:**

Điểm học phần là tổng hợp của 02 điểm thành phần:

- Điểm quá trình⁽¹⁾: 40% (trọng số)
- Điểm thi kết thúc học phần⁽²⁾: 60% (trọng số)

Ghi chú:

(1) *Điểm quá trình: bao gồm một hoặc tất cả các bộ phận sau: điểm chuyên cần; điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm tiểu luận...*

(2) *Trọng số của Điểm thi kết thúc học phần luôn $\geq 50\%$*

12.3. Thang điểm:

Thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân.

10. Tư vấn và hướng dẫn người học: (hình thức tư vấn, hướng dẫn sinh viên)

Buổi học đầu tiên, giảng viên sẽ nói rõ mục tiêu, chương trình môn học, tài liệu tham khảo, cách thức đánh giá kết quả học tập của sinh viên, hướng dẫn cách tự học ở nhà và học trên lớp đạt hiệu quả, tự giới thiệu với lớp về mình (họ tên, số điện thoại, địa chỉ email, lịch tiếp sinh viên, ...)

11. Trang thiết bị dạy và học: máy chiếu, bảng, bút viết bảng

12. Tài liệu học tập:

Tài liệu chính (Textbook):

Đường lối, chủ trương của Đảng cộng sản Việt Nam về cải cách hành chính – Nghị quyết Đại hội Đảng VI đến Đại hội Đảng X.

Nguyễn Duy Gia, *Nâng cao quyền lực, năng lực, hiệu lực quản lý nhà nước – Nâng cao hiệu lực pháp luật*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 1994.

Học viện hành chính quốc gia, *Về nền hành chính Việt Nam – Kinh nghiệm và phát triển*, Nxb. Khoa học kỹ thuật, Hà Nội, 1995.

Lê Chi Mai, *Cải cách dịch vụ công ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003.

Đinh Văn Mậu, *Quyền lực nhà nước và quyền công dân*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2003.

Michel Fromont, Nhà pháp luật Việt – Pháp, *Các hệ thống pháp luật cơ bản trên thế giới*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2006.

Michel De Forges, *Luật hành chính*, Nguyễn Diệu Cơ (biên dịch), Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1995.

Nguyễn Đình Tấn, Lê Ngọc Hùng, *Xã hội học hành chính nghiên cứu giao tiếp và dư luận xã hội trong cải cách hành chính nhà nước*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2004.

Tinh Tinh (chủ biên), *Cải cách chính phủ - Con lốc chính trị cuối thế kỷ XX*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2002.

Viện khoa học pháp lý, Bộ tư pháp, *Bình luận khoa học Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính 2002*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2005.

Viện khoa học thanh tra, Thanh tra Chính phủ, *Luật thanh tra năm 2004 với việc đổi mới tổ chức, hoạt động thanh tra trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2004.

Viện nghiên cứu và đào tạo quản lý, *Hành chính công và quản lý hiệu quả của chính phủ*, Nxb. Lao động và xã hội, Hà Nội, 2005.

Bùi Thế Vĩnh (chủ biên), *Thiết kế tổ chức các cơ quan hành chính nhà nước*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999.

Lương Trọng Yêm, Bùi Thế Vĩnh, *Mô hình nền hành chính các nước ASEAN*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996.

Văn bản quy phạm pháp luật

Bộ luật hình sự năm 1999.

Luật thanh tra năm 2004.

Luật luật sư năm 2006.

Luật Mặt trận tổ quốc Việt Nam năm 1999.

Luật hải quan năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2005).

Luật đất đai năm 2013.

Luật phòng chống tham nhũng năm 2005.

Luật về hoạt động giám sát của Quốc hội năm 2003.

Luật cư trú năm 2006.

Luật trung mua, trung dụng tài sản năm 2008.

Luật trọng tài thương mại năm 2010.

Luật tổ tụng hành chính năm 2010.

Nghị định của Chính phủ số 179/2007/NĐ-CP ngày 03/12/2007 ban hành quy chế làm việc của Chính phủ.

Nghị định của Chính phủ số 71/2003/NĐ-CP ngày 19/06/2003 về phân cấp quản lý hành chính, sự nghiệp nhà nước.

Nghị định của Chính phủ số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/04/2010 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội đã được sửa đổi, bổ sung năm 2012.

Nghị định của Chính phủ số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 về công chức xã, phường, thị trấn.

Nghị định của Chính phủ số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/03/2010 quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức.

Các tài liệu khác theo sự hướng dẫn của giáo viên

Tp.HCM, ngày tháng năm 201...

Trưởng Khoa

Trưởng Bộ môn

Người biên soạn